

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 17/2001/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2001

THÔNG TƯ

Hướng dẫn chế độ quản lý và sử dụng lệ phí thẩm định kết quả đấu thầu

Căn cứ Nghị định 87/CP ngày 19/12/1996 và Nghị định số 51/1998/NĐ-CP ngày 18/7/1998 của Chính phủ quy định chi tiết việc phân cấp, quản lý, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 04/1999/NĐ-CP ngày 30/01/1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01 tháng 09 năm 1999 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đấu thầu, Nghị định số 14/2000/NĐ-CP ngày 5/5/2000 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01/9/1999.

Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng lệ phí thẩm định kết quả đấu thầu như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THU VÀ MỨC THU:

1. Đối tượng thu:

a. Những gói thầu theo qui định phải thực hiện tổ chức đấu thầu thì phải được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thẩm định kết quả đấu thầu (sau đây viết tắt là

TĐKQĐT). Chủ đầu tư hoặc chủ dự án (bên mời thầu) có trách nhiệm nộp lệ phí cho cơ quan thẩm định kết quả đấu thầu.

b. Những trường hợp sau đây không phải nộp lệ phí TĐKQĐT:

Những gói thầu do Thủ trưởng đơn vị trực tiếp thực hiện việc đầu tư, mua sắm phê duyệt kết quả đấu thầu trên cơ sở báo cáo thẩm định của bộ phận giúp việc có liên quan trong đơn vị;

- Những gói thầu do Hội đồng quản trị Tổng công ty (do Thủ tướng Chính phủ thành lập) phê duyệt trên cơ sở báo cáo thẩm định của bộ phận giúp việc thuộc Tổng công ty.

2. Mức thu:

Lệ phí TĐKQĐT được tính trong chi phí chung của dự án đầu tư hoặc tính vào giá trị hàng hoá mua sắm và bằng 0,01% (một phần vạn) giá trị gói thầu, nhưng tối đa không quá 30 (ba mươi) triệu đồng.

Việc nộp lệ phí TĐKQĐT được thực hiện đồng thời với việc nộp hồ sơ trình duyệt kết quả đấu thầu.

II. QUẢN LÝ THU, NỘP VÀ SỬ DỤNG:

1. Cơ quan thẩm định kết quả đấu thầu:

Sau khi hoàn chỉnh hồ sơ trình duyệt kết quả đấu thầu, chủ đầu tư hoặc chủ dự án có trách nhiệm gửi toàn bộ hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc thẩm định kết quả đấu thầu trước khi trình lên người có thẩm quyền hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

a. Cơ quan có trách nhiệm thẩm định kết quả đấu thầu được quy định tại Điều 53 của Quy chế Đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01/9/1999 và quy định tại Điều 1 Nghị định số 14/2000/NĐ-CP ngày 5/5/2000 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01/9/1999.

b. Riêng những gói thầu mua sắm đồ dùng, vật tư, trang thiết bị, phương tiện làm việc của các cơ quan nhà nước, lực lượng vũ trang, đoàn thể và doanh nghiệp Nhà nước sử dụng nguồn Ngân sách nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh,